

Số: 249 /2022/CBTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

- Mã chứng khoán: VND
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01, Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024.39724568 Fax: 024.39724600
- Email: cbtt@vndirect.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố (*):

- Công ty Cổ phần chứng khoán VNDIRECT công bố: (i) Nghị quyết Hội đồng quản trị số 245/2022/NQ-HĐQT ngày 14/4/2022 về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và; (ii) Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 246/2022/VNDIRECT ngày 14/4/2022 (chi tiết trong tài liệu đính kèm).

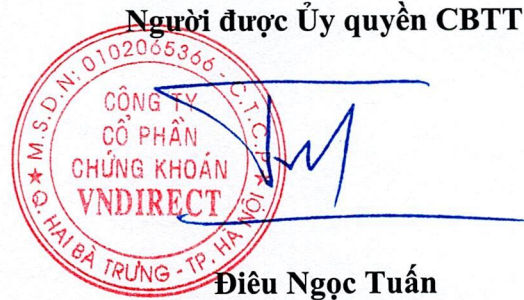
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/4/2022 tại đường dẫn: https://www.vndirect.com.vn/danh_muc_quan_he_co_dong/cong-bo-thong-tin/

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 245/2022/NQ-HĐQT;
- Báo cáo kết quả số 246/2022/VNDIRECT

Người được Ủy quyền CBTT



Điền Ngọc Tuấn

Số: 245/2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

.....

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Căn cứ vào:

- o Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- o Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- o Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;
- o Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 số 752/2021NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/12/2021;
- o Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 32/GCN-UBCK ngày 24/02/2022;
- o Biên bản họp HĐQT ngày 14/04/2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thông qua hình thức thực hiện quyền như sau:

- a) Cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT
- b) Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- c) Giá chào bán cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- d) Tổng số lượng cổ phiếu được phép chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và số cổ phiếu được phép phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 32/GCN-UBCK ngày 24/02/2022: **782.900.436** cổ phiếu.
- e) Kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:
 - Số lượng cổ phiếu được phép chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 32/GCN-UBCK ngày 24/02/2022: **434.944.687** cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu thực tế được quyền chào bán ra công chúng (theo Danh sách người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam lập tại ngày chốt danh danh cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu): **434.944.588** cổ phiếu¹.
 - Số lượng cổ phiếu mà các cổ đông hiện hữu thực hiện nộp tiền mua là: **433.449.633** cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết/không thực hiện nộp tiền mua: **1.494.955** cổ phiếu.
- f) Kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:
- Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 32/GCN-UBCK ngày 24/02/2022: **347.955.749** cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu mà Công ty thực tế được quyền thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (theo Danh sách người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam lập tại ngày chốt danh danh cổ đông thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu): **347.955.670,4** cổ phiếu².
 - Số lượng cổ phiếu mà Công ty thực tế thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (theo Danh sách người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam lập tại ngày chốt danh danh cổ đông thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu): **347.954.734** cổ phiếu³.
 - Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh khi thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: **936,4** cổ phiếu (số cổ phiếu này sẽ bị hủy bỏ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 số 752/2021NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/12/2021).
- g) Tổng số lượng cổ phiếu thực tế đã thực hiện chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và số cổ phiếu đã thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 32/GCN-UBCK ngày 24/02/2022: **781.404.367** cổ phiếu.
- h) Số lượng cổ phiếu còn dư sẽ tiếp tục phân phối/chào bán cho nhà đầu tư khác: **1.494.955** cổ phiếu.

¹ Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc chào bán cổ phiếu ra công chúng thì Công ty có 99 cổ phiếu quỹ và 434.944.588 cổ phiếu đang lưu hành nên tổng số cổ phiếu thực tế mà Công ty được quyền chào bán ra công chúng (theo tỷ lệ 1:1) là 434.944.588 cổ phiếu.

² Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thì Công ty có 99 cổ phiếu quỹ và 434.944.588 cổ phiếu đang lưu hành nên số lượng cổ phiếu Công ty được quyền phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thực tế (theo tỷ lệ 100:80) tối đa là: 347.955.670,4 cổ phiếu.

³ Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thì Công ty có 1.638 cổ đông sở hữu dưới 10 cổ phiếu nên đã phát sinh 936,4 cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu này phải bị hủy bỏ (theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) nên số lượng cổ phiếu Công ty thực tế thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là: 347.954.734 cổ phiếu.



Điều 2. Thông qua việc tiếp tục phân phối/chào bán số lượng cổ phiếu còn dư cho nhà đầu tư khác có nhu cầu như sau:

- a) Số lượng cổ phiếu còn dư được phân phối/chào bán tiếp: **1.494.955** cổ phiếu;
- b) Giá chào bán cổ phiếu: **10.000** đồng/cổ phiếu;
- c) Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được mua cổ phiếu còn dư: Nhà đầu tư có năng lực tài chính, có đề nghị gửi đến Công ty và cam kết thanh toán ngay sau khi được Công ty chấp thuận phân phối cổ phiếu. Danh sách nhà đầu tư được phân phối/chào bán tiếp số cổ phiếu nêu trên được nêu tại Phụ lục đính kèm.
- d) Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phân phối/chào bán tiếp cho nhà đầu tư nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- e) Số cổ phiếu còn lại không chào bán hết so với số cổ phiếu được quyền chào bán theo Danh sách người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam lập tại ngày chốt danh danh cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu: **0** cổ phiếu.

Điều 3. Thông qua toàn bộ kết quả chào bán thêm ra công chúng và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

- a) Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng thành công (gồm cả chào bán cho cổ đông hiện hữu và chào bán/phân phối tiếp cổ phiếu còn dư cho nhà đầu tư khác): **434.944.588** cổ phiếu.
- b) Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: **347.954.734** cổ phiếu.
- c) Số cổ phiếu lẻ phát sinh từ phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và bị hủy bỏ: **936,4** cổ phiếu.
- d) Tổng số lượng cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng thành công và cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: **782.899.322** cổ phiếu.

Điều 4. Thông qua số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng như sau:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: **4.349.445.880.000** đồng (chưa trừ đi các chi phí phát sinh liên quan đến đợt chào bán).

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Ban Điều hành, Ban Tổng giám đốc, các Khối, Phòng, Ban, Chi nhánh, Phòng giao dịch, các Đơn vị thành viên và cán bộ nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM MINH HƯƠNG



PHỤ LỤC

Danh Sách Nhà Đầu Tư Được Phân Phối Số Cổ Phiếu Còn Dư Do Cổ Đông Hiện Hữu
Không Thực Hiện Quyền Mua

Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số lượng cổ phiếu được phân phối/được mua
Phạm Thu Thủy	013207175	700.000 cổ phiếu
Nguyễn Thị Thắm	152148251	700.000 cổ phiếu
Phan Thị Hoa	151192909	94.955 cổ phiếu



BÁO CÁO

Kết Quả Đợt Chào Bán Cổ Phiếu Ra Công Chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 32/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/02/2022)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Tên viết tắt: VNDIRECT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
4. Số điện thoại: (84-24) 3972 4568 Số fax: (84-24) 3972 4600
Website: www.vndirect.com.vn
5. Vốn điều lệ: 4.349.446.870.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: VND
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch
Số hiệu tài khoản: 0681003793028
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103014521 do Sở KHĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/11/2006.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006.

II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Tổng Số lượng cổ phiếu chào bán: 782.900.436 cổ phiếu, cụ thể:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 782.900.436 cổ phiếu;
Trong đó:
 - Cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 434.944.687 cổ phiếu
 - Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 347.955.749 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 4.349.446.870.000 đồng, cụ thể:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 4.349.446.870.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.

6. Phương thức phân phối: Phân bổ quyền mua thêm cổ phiếu, quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu trực tiếp cho cổ đông hiện hữu.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 16/03/2022 đến ngày 04/04/2022.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 14/04/2022.
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến vào tháng 5/2022.

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
I. Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu									
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	434.944.588 ¹	433.449.633	433.449.633	24.274	24.274	0	1.494.955	99,66%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	1.494.955	1.494.955	1.494.955	03	03	0	0	0,34%
Tổng số	10.000	434.944.588	434.944.588	434.944.588	24.277	24.277	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	349.491.487	351.845.280	351.845.280	23.789	23.789	0	0	80,89%
2. Nhà đầu tư nước ngoài	10.000	85.453.101	83.099.308	83.099.308	488	488	0	0	19,11%
<i>Trong đó: Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	<i>10.000</i>	<i>830.390</i>	<i>830.390</i>	<i>830.390</i>	<i>9</i>	<i>9</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0,19%</i>
Tổng số	10.000	434.944.588	434.944.588	434.944.588	24.277²	24.277	0	0	100%
II. Phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu									
Đối tượng nhận cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu phát hành	Số cổ phiếu được nhận	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư được nhận	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu lẻ bị hủy	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
Phát hành cho cổ đông hiện hữu	0	347.955.749,6 ³	347.954.734 ⁴	347.954.734	26.694	26.694	0	936,4	99,999 99%

¹ Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc chào bán cổ phiếu ra công chúng thì Công ty có 99 cổ phiếu quỹ và 434.944.588 cổ phiếu đang lưu hành nên tổng số cổ phiếu thực tế mà Công ty được quyền chào bán ra công chúng (theo tỷ lệ 1:1) là 434.944.588 cổ phiếu.

² Do có nhiều nhà đầu tư không thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán ra công chúng nên số lượng nhà đầu tư mua cổ phiếu chào bán thêm ít hơn số lượng nhà đầu tư nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

³ Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thì Công ty có 99 cổ phiếu quỹ và 434.944.588 cổ phiếu đang lưu hành nên số lượng cổ phiếu Công ty được quyền phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thực tế (theo tỷ lệ 100:80) tối đa là: 347.955.670,4 cổ phiếu.

⁴ Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thì Công ty có 1.638 cổ đông sở hữu dưới 10 cổ phiếu nên đã phát sinh 936,4 cổ phiếu lẻ và số cổ phiếu này phải bị hủy bỏ (theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) nên số lượng cổ phiếu Công ty thực tế thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là: 347.954.734 cổ phiếu.

Tổng số	0	347.955.670,4	347.954.734	347.954.734	26.694	26.694	0	936,4	99,9999 %
1. Nhà đầu tư trong nước	0	279.593.189,6	279.592.285	279.592.285	26.099	26.099	0	904,6	80,35%
2. Nhà đầu tư nước ngoài	0	68.362.480,8	68.362.449	68.362.449	595	595	0	31,8	19,65%
<i>Trong đó: Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	0	664.312	664.312	664.312	9	9	9	0	0,19%
Tổng số	0	347.955.670,4	347.954.734	347.954.734	26.694	26.694	0	936,4	99,9999 %

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số lượng cổ phiếu chào bán	Tỷ lệ chào bán/số lượng cổ phiếu còn dư phân phối tiếp	Tỷ lệ chào bán trong đợt chào bán này và các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
Phạm Thu Thủy	013207175	700.000	46,82%	0,00%	0,00%
Người có liên quan của Phạm Thu Thủy	-	-	-	-	-
Nguyễn Thị Thắm	152148251	700.000	46,82%	0,00%	0,00%
Người có liên quan của Nguyễn Thị Thắm	-	-	-	-	-
Phan Thị Hoa	151192909	94.955	6,35%	0,00%	0,00%
Người có liên quan của Phan Thị Hoa	-	-	-	-	-
Tổng cộng		1.494.955	100%	0,00%	0,00%

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: **782.899.322** cổ phiếu, tương ứng 99,9999% tổng số cổ phiếu chào bán, cụ thể:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: **782.899.322** cổ phiếu; Trong đó:
 - Cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: **434.944.588** cổ phiếu
 - Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: **347.954.734** cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: **4.349.445.880.000** đồng, trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: **4.349.445.880.000** đồng;
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

3. Tổng chi phí: 1.100.000 đồng.
- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.
 - Chi phí khác: 1.100.000 đồng (khoản phí ngân hàng thu từ số tiền nhận được từ VSD).

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **4.349.444.780.000** đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	26.100	980.929.151	9.809.291.51.000	80,55%
1.1	Nhà nước	0			0
1.2	Tổ chức	90	349.562.888	3.495.628.880.000	28,70%
1.3	Cá nhân	26.010	631.366.263	6.313.662.630.000	51,85%
2	Nước ngoài	595	236.914.858	2.369.148.580.000	19,45%
2.1	Tổ chức nước ngoài,	71	224.980.067	2.249.800.670.000	18,47%
	<i>Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	9	2.334.092	23.340.920.000	0,19%
2.2	Cá nhân	524	11.934.791	119.347.910.000	0,98%
	Tổng cộng (1 + 2)	26.695	1.217.844.009	12.178.440.090.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn	1	314.654.782	3.146.547.820.000	25,84%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	26.694	903.189.227	9.031.892.270.000	74,16%
	Tổng cộng (2 + 3)	26.695	1.217.844.009	12.178.440.090.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ Sở hữu
1	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A	Số 0100779693 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2007	314.654.782	25,84%

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;

2. Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 14/4/2022;
3. Tài liệu khác (nếu có).

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
CHỦ TỊCH HĐQT/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



PHẠM MINH HƯƠNG

